

	6コート	7コート	8コート	9コート	10コート
08:30	M2-A-1	M2-B-1	L2-A-1	L2-B-1	L初-A-1
09:30	L初-A-2	L初-B-1	L初-B-2	M1-1	M1-2
10:30	M初-1	M初-2	L1-1	L1-2	M2-A-2
11:30	M2-B-2	L2-A-2	L2-B-2	L初-A-3	L初-A-4
12:30	L初-B-3	L初-B-4	M1-3	M1-4	M初-3
13:30	M初-4	L1-3	L1-4	M2-A-3	M2-B-3
14:30	L2-A-3	L2-B-3	L初-A-5	L初-A-6	L初-B-5
15:30	L初-B-6	M1-5	M1-6	M初-5	M初-6
16:30	L1-5	L1-6	M2-決勝	L2-決勝	L初-決勝

コート配置図

コート番号並びにブロック



